|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2023 - 2024** | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 8**  ***Thời gian: 45 phút***  ***Ngày kiểm tra: 20/12/2023*** |

**I. Mục tiêu cần đạt:**

1. Năng lực:

- Tự học, tái hiện, phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá các vấn đề lịch sử địa phương.

- Năng lực tư duy tổng hợp kiến thức.

- Rèn luyện kĩ năng phát hiện, vận dụng những kiến thức đã học vào bài làm, kĩ năng xác định và trả lời đúng câu hỏi.

- Rèn kĩ năng phân tích, xác định, khai thác thông tin trên lược đồ.

2. Phẩm chất:

- Giúp HS có nhận thức đúng đắn về lịch sử, biết rút ra bài học bổ ích cho bản thân và cố gắng vư­ơn lên trong học tập.

- Trung thực: học sinh có thái độ nghiêm túc khi làm bài, yêu thích môn học.

**II- MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức, tổng điểm** | | | | | | | | **Tổng %điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| 1 | Phong trào xóa đói giảm nghèo tại thủ đô Hà Nội | * 1. Khái niệm về xóa đói giảm nghèo   2. Quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về xóa đói giảm nghèo | 4 TN | 1TL | 4TN |  | 3TN |  |  | 1TL |  |
| 2 | Đề xuất các biện pháp xóa đói giảm nghèo | 2.1. Các biện pháp của Đảng và Nhà nước giúp giảm tình trạng xóa đói giảm nghèo | 4TN |  |  | 1 TL | 5TN |  |  | 1 TL |  |
| **Tổng hợp chung** | | | **40%**  **(4 điểm)** | | **30%**  **(3 điểm)** | | **20%**  **(2 điểm)** | | **10%**  **(1 điểm)** | | **100% (10điểm)** |

**III. BẢNG ĐẶC TẢ:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức/kĩ năng cần**  **kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận**  **biết** | **Thông**  **hiểu** | **Vận**  **Dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | Phong trào xóa đói giảm nghèo tại thủ đô Hà Nội | * 1. Khái niệm về xóa đói giảm nghèo   2. Quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về xóa đói giảm nghèo | **Nhận biết**  **-** Trình bày được khái niệm về xóa đói giảm nghèo  **Thông hiểu**  - Hiểu được quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về xóa đói giảm nghèo **.**  **Vận dụng**  - Phân tích quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về xóa đói giảm nghèo  **Vận dụng cao**  - Liên hệ quan điểm của Đảng và nhà nước đến với địa phương | 4  TNKQ  1 TL (a) | 4 TNKQ | 3 TNKQ | 1 TL (b) |
| 2 | Đề xuất các biện pháp giúp giảm tình trạng xóa đói giảm nghèo tại thủ đô Hà Nội | 2.1. Các biện pháp của Đảng và Nhà nước giúp giảm tình trạng xóa đói giảm nghèo | **Nhận biết**  - Nhận biết được các biện pháp của Đảng và Nhà nước giúp giảm tình trạng xóa đói giảm nghèo  **Thông hiểu**  - Biết được các biện pháp của Đảng và Nhà nước giúp giảm tình trạng xóa đói giảm nghèo  **Vận dụng**  - Phân tích được các biện pháp của Đảng và Nhà nước giúp giảm tình trạng xóa đói giảm nghèo  **Vận dụng cao**  - Liên hệ các biện pháp của Đảng và Nhà nước giúp giảm tình trạng xóa đói giảm nghèo tại quận Long Biên | 4 TNKQ | 1 TL | 5 TNKQ | 1 TL |
| **Số câu/loại câu** | | |  | **8 TNKQ**  **1TL (a)** | **4 TNKQ**  **1 TL** | **8 TNKQ** | **2 TL (b)** |
| **Tỉ lệ % từng mức độ nhận biết** | | | **100%** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2023 - 2024** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 8**  ***Thời gian: 45 phút***  ***Ngày kiểm tra: 20/12/2023*** |

**Mã đề 101**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

**Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái trước mỗi câu trả lời đúng**

**Câu 1. Tại quận Long Biên hộ nghèo được hỗ trợ gì?**

A. 100% tiền đóng theo mức chuẩn hộ nghèo khi tham gia BHXH.

B. Hỗ trợ đồ gia dụng.

C. Tặng suất ăn.

D. Miễn phí thuê nhà.

**Câu 2. Các biện pháp nào sau đây giúp giảm tình trạng đói nghèo?**

A. Tăng cường hỗ trợ. B. Chính sách vay vốn.

C. Xuất khẩu lương thực. D. Lao động trong nước.

**Câu 3. Đâu là chính sách giảm nghèo trọng điểm ?**

A. Đầu tư vào giáo dục. B. Chính sách vay vốn.

C. Xuất khẩu lao động. D. Đầu tư vào cơ sở vật chất.

**Câu 4. Xóa đói giảm nghèo là:**

A. Nhiệm vụ lâu dài.

B. Nhiệm vụ quan trọng.

C. Nhiệm vụ cơ bản lâu dài, vừa là nhiệm vụ trọng tâm trước mắt.

D. Nhiệm vụ cần thiết.

**Câu 5. Tháng cao điểm "Vì người nghèo" là tháng nào trong năm ?**

A. **Tháng 1,2** B. **Tháng 10,11** C. **Tháng 3,4** D. **Tháng 5,6**

**Câu 6. Nội dung của Nghị quyết 76/2014/QH13?**

A. Tăng nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước.

B. Tăng nguồn vốn đầu tư tín dụng, đầu tư vào cơ sở vật chất.

C. Thực hiện chính sách hỗ trợ đối với từng địa bàn.

D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 7. Tác dụng của chính sách vay vốn là gì?**

A. Vay vốn sẽ giúp người dân có tiền xây nhà.

B. Vay vốn sẽ giúp người dân học tập.

C. Vay vốn sẽ giúp người dân chống đói.

D. Vay vốn sẽ giúp người dân lập nghiệp, phát triển kinh tế dễ dàng tiếp cận vớinguồn vốn, kĩ thuật nâng cao năng lực sản xuất.

**Câu 8. Tác động của đói nghèo ảnh hưởng đến vấn đề gì của xã hội ?**

A. Sự sống còn của xã hội. B. Môi trường.

C. An ninh, trật tự xã hội. D.Khí hậu.

**Câu 9. Những thị trường xuất khẩu lao động tốt ?**

A. Nhật Bản. B. Triều Tiên. C. Ai Cập. D. Đông ti mo.

**Câu 10. Theo quan điểm của Nhà nước, thế nào là đói?**

A. Đói là tình trạng những dân cư nghèo có mức sống dưới mức tối thiểu và thu nhập không đủ đảm bảo nhu cầu về vật chất cần chi tiêu trong cuộc sống.

B. Đói là tình trạng những dân cư nghèo không đủ đảm bảo nhu cầu về vật chất cần chi tiêu trong cuộc sống.

C. Đói là tình trạng những dân cư không có tiền mua đồ.

D. Đói là tình trạng những dân cư nghèo có mức sống dưới mức tối thiểu.

**Câu 11. Theo em, tỉ lệ hộ nghèo cả nước ta đang là bao nhiêu?**

A. 2.8 nghìn hộ nghèo. B. 1.9 triệu hộ nghèo.

C. 300 hộ nghèo. D. 100 triệu hộ nghèo.

**Câu 12. Mục tiêu cụ thể của nghị quyết giảm nghèo bền vững?**

A. Tăng thu nhập của người nghèo, giảm tỉ lệ hộ nghèo.

B. Tăng thu nhập của người nghèo lên 5%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 5-6.

C. Tăng thu nhập của người nghèo lên 3.5%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 1-1.5%.

D. Tăng thu nhập của người nghèo lên 100%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 90-100%.

**Câu 13. Nghị quyết nào sau đây đẩy mạnh mục tiêu giảm nghèo bền vững?**

A. 76/2022/QH1.

B. 76/2014/QH13.

C. 73/2022/QH22.

D. 70/2015/QH13.

**Câu 14. Mục tiêu tổng quát của nghị quyết giảm nghèo bền vững:**

A. Tạo điều kiện cho người dân vươn lên thoát nghèo.

B. Cải thiện kinh tế, tạo điều kiện cho người dân làm ăn.

C. Cải thiện cuộc sống nhân dân.

D. Cải thiện cuộc sống nhân dân, tăng trưởng kinh tế, tạo điều kiện cho người dân vươn lên thoát nghèo.

**Câu 15. Tác dụng của chính sách đầu tư vào giáo dục và đào tạo nghề?**

A. Nâng cao ý thức của người dân.

B. **Khai thác bản lĩnh của người dân.**

C. **Giúp thay đổi nhận thức của người dân giúp người dân tự nâng cao thế mạnh của mình.**

D. **Tạo điều kiện học tập.**

**Câu 16. Mục tiêu nào không nằm trong Nghị quyết 76/2014/QH13:**

A. Đầu tư vào cơ sở vật chất.

B. Tăng nguồn vốn đầu tư tín dụng.

C. Tặng quà cho người dân.

D. Thực hiện chính sách hỗ trợ đối với từng địa bàn.

**Câu 17. Theo quan điểm của Nhà nước, thế nào là nghèo?**

A. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư không có tiền.

B. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư chỉ có điều kiện thỏa mãn một phần nhu cầu tối thiểu của cuộc sống và có mức sống thấp hơn mức trung bình.

C. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư chỉ có điều kiện thỏa mãn một phần nhu cầu tối thiểu của cuộc sống.

D. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư có mức sống thấp hơn mức trung bình.

**Câu 18. Đâu là chính sách giảm nghèo bền vững?**

A. Chính sách vay vốn. B. Đầu tư vào giáo dục.

C. Xuất khẩu lao động. D. Đầu tư vào cơ sở vật chất.

**Câu 19. Tại sao phải đầu tư vào cơ sở vật chất, hạ tầng ?**

A. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó đi lại.

B. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó vận chuyển.

C. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó tiếp cận với thị trường lớn.

D. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó giao tiếp.

**Câu 20. Xóa đói giảm nghèo là công việc của:**

A. Chủ nghĩa Mác-Lê nin. B. Toàn xã hội.

C. Nhân dân. D. Đảng và Nhà nước.

**PHẦN II, TỰ LUẬN ( 5 điểm)**

**Câu 1 *(2,5 điểm):***Thế nào là đói và nghèo? Hiện nay, đất nước ta còn những vùng nào thuộc tình trạng đói nghèo?

**Câu 2 (2,5 điểm):**

Đảng và Nhà nước đã có những biện pháp gì giúp giảm tình trạng xóa đói giảm nghèo? Theo em, chính sách ấy giúp đỡ địa phương em như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2023 - 2024** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 8**  ***Thời gian: 45 phút***  ***Ngày kiểm tra: 20/12/2023*** |

**Mã đề 102**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (5 điểm )**

**Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái trước mỗi câu trả lời đúng**

**Câu 1. Theo em, tỉ lệ hộ nghèo cả nước ta đang là bao nhiêu?**

A. 1.9 triệu hộ nghèo. B. 300 hộ nghèo.

C. 100 triệu hộ nghèo. D. 2.8 nghìn hộ nghèo.

**Câu 2. Những tác động của đói nghèo ảnh hưởng đến vấn đề gì của xã hội ?**

A. An ninh, trật tự xã hội. B. Sự phát triển của quốc gia, xã hội.

C. Cuộc sống, môi trường. D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 3. Đâu là chính sách giảm nghèo trọng điểm ?**

A. Đầu tư vào giáo dục. B. Đầu tư vào cơ sở vật chất.

C. Xuất khẩu lao động. D. Chính sách vay vốn.

**Câu 4. Tác dụng của chính sách vay vốn là gì?**

A. Vay vốn sẽ giúp người dân có tiền xây nhà.

B. Vay vốn sẽ giúp người dân học tập.

C. Vay vốn sẽ giúp người dân lập nghiệp, phát triển kinh tế dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn, kĩ thuật nâng cao năng lực sản xuất.

D. Vay vốn sẽ giúp người dân chống đói.

**Câu 5. Đâu là chính sách giảm nghèo bền vững?**

A. Xuất khẩu lao động. B. Chính sách vay vốn.

C. Đầu tư vào giáo dục. D. Đầu tư vào cơ sở vật chất.

**Câu 6. Theo quan điểm của Nhà nước, thế nào là đói?**

A.Đói là tình trạng những dân cư nghèo có mức sống dưới mức tối thiểu và thu nhập không đủ đảm bảo nhu cầu về vật chất cần chi tiêu trong cuộc sống.

B. Đói là tình trạng những dân cư nghèo có mức sống dưới mức tối thiểu.

C. Đói là tình trạng những dân cư không có tiền mua đồ.

D. Đói là tình trạng những dân cư nghèo không đủ đảm bảo nhu cầu về vật chất cần chi tiêu trong cuộc sống.

**Câu 7. Tại sao phải đầu tư vào cơ sở vật chất, hạ tầng ?**

A. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó giao tiếp.

B. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó tiếp cận với thị trường lớn.

C. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó đi lại.

D. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó vận chuyển.

**Câu 8. Xóa đói giảm nghèo là công việc của:**

A. chủ nghĩa Mác-Lê nin. B. Nhân dân.

C. Đảng và Nhà nước. D. Toàn xã hội.

**Câu 9. Tháng cao điểm "Vì người nghèo" là tháng nào trong năm ?**

A. **Tháng 1,2** B. **Tháng 10,11** C. **Tháng 5,6** D. **Tháng 3,4**

**Câu 10. Những thị trường xuất khẩu lao động tốt ?**

A. Triều Tiên B. Đông ti mo C. Nhật Bản D. Ai Cập

**Câu 11. Tác dụng của chính sách đầu tư vào giáo dục và đào tạo nghề?**

A. Nâng cao ý thức của người dân.

B. **Giúp thay đổi nhận thức của người dân giúp người dân tự nâng cao thế mạnh của mình.**

C. **Tạo điều kiện học tập.**

D. **Khai thác bản lĩnh của người dân.**

**Câu 12. Các biện pháp nào sau đây giúp giảm tình trạng đói nghèo:**

A. Tăng cường hỗ trợ. B. Chính sách vay vốn.

C. Lao động trong nước. D. Xuất khẩu lương thực.

**Câu 13. Mục tiêu nào không nằm trong Nghị quyết 76/2014/QH13:**

A. Tặng quà cho người dân.

B. Tăng nguồn vốn đầu tư tín dụng.

C. Đầu tư vào cơ sở vật chất.

D. Thực hiện chính sách hỗ trợ đối với từng địa bàn.

**Câu 14. Nội dung của Nghị quyết 76/2014/QH13?**

A. Thực hiện chính sách hỗ trợ

B. Tăng nguồn vốn đầu tư tín dụng, đầu tư vào cơ sở vật chất.

C. Tăng nguồn lực đầu tư

D. Đầu tư môi trường đô thị.

**Câu 15. Mục tiêu tổng quát của nghị quyết giảm nghèo bền vững:**

A. Cải thiện cuộc sống nhân dân.

B. Tạo điều kiện cho người dân vươn lên thoát nghèo.

C. Cải thiện cuộc sống nhân dân, tăng trưởng kinh tế, tạo điều kiện cho người dân vươn lên thoát nghèo.

D. Cải thiện kinh tế, tạo điều kiện cho người dân làm ăn.

**Câu 16. Nghị quyết nào sau đây đẩy mạnh mục tiêu giảm nghèo bền vững?**

A. 73/2022/QH22.

B. 70/2015/QH13.

C. 76/2022/QH1.

D. 76/2014/QH13.

**Câu 17. Mục tiêu cụ thể của nghị quyết giảm nghèo bền vững?**

A. Tăng thu nhập của người nghèo lên 5%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 5-6%.

B. Tăng thu nhập của người nghèo, giảm tỉ lệ hộ nghèo.

C. Tăng thu nhập của người nghèo lên 3.5%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 1-1.5%.

D. Tăng thu nhập của người nghèo lên 100%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 90-100%.

**Câu 18. Quận Long Biên hộ nghèo được hỗ trợ gì?**

A. 100% tiền đóng theo mức chuẩn hộ nghèo khi tham gia BHXH.

B. Hỗ trợ đồ gia dụng.

C. Tặng suất ăn.

D. Miễn phí thuê nhà.

**Câu 19. Xóa đói giảm nghèo là:**

A. Nhiệm vụ quan trọng.

B. Nhiệm vụ lâu dài.

C. Nhiệm vụ cần thiết.

D. Nhiệm vụ cơ bản lâu dài, vừa là nhiệm vụ trọng tâm trước mắt.

**Câu 20. Theo quan điểm của Nhà nước, thế nào là nghèo?**

A. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư chỉ có điều kiện thỏa mãn một phần nhu cầu tối thiểu của cuộc sống và có mức sống thấp hơn mức trung bình.

B. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư chỉ có điều kiện thỏa mãn một phần nhu cầu tối thiểu của cuộc sống.

C. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư không có tiền.

D. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư có mức sống thấp hơn mức trung bình.

**PHẦN II, TỰ LUẬN ( 5 điểm)**

**Câu 1 *(2,5 điểm):***Thế nào là đói và nghèo? Hiện nay, đất nước ta còn những vùng nào thuộc tình trạng đói nghèo?

**Câu 2 (2,5 điểm)**

Đảng và Nhà nước đã có những biện pháp gì giúp giảm tình trạng xóa đói giảm nghèo? Theo em, chính sách ấy giúp đỡ địa phương em như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2023 - 2024** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 8**  ***Thời gian: 45 phút***  ***Ngày kiểm tra: 20/12/2023*** |

**Mã đề 103**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

**Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái trước mỗi câu trả lời đúng**

**Câu 1. Các biện pháp nào sau đây giúp giảm tình trạng đói nghèo:**

A. Tăng cường hỗ trợ. B. Xuất khẩu lương thực.

C. Lao động trong nước. D. Chính sách vay vốn.

**Câu 2. Đâu là chính sách giảm nghèo bền vững?**

A. Đầu tư vào giáo dục. B. Chính sách vay vốn.

C. Đầu tư vào cơ sở vật chất. D. Xuất khẩu lao động.

**Câu 3. Theo em, tỉ lệ hộ nghèo cả nước ta đang là bao nhiêu?**

A. 1.9 triệu hộ nghèo. B. 300 hộ nghèo.

C. 2.8 nghìn hộ nghèo. D. 100 triệu hộ nghèo.

**Câu 4. Tháng cao điểm "Vì người nghèo" là tháng nào trong năm ?**

A. **Tháng 3,4** B**. Tháng 10,11** C. **Tháng 5,6** D. **Tháng 1,2**

**Câu 5. Mục tiêu nào không nằm trong Nghị quyết 76/2014/QH13**

A. Thực hiện chính sách hỗ trợ đối với từng địa bàn.

B. Đầu tư vào cơ sở vật chất.

C. Tăng nguồn vốn đầu tư tín dụng.

D. Tặng quà cho người dân.

**Câu 6. Nội dung của Nghị quyết 76/2014/QH13?**

A. Tăng nguồn vốn đầu tư tín dụng, đầu tư vào cơ sở vật chất.

B. Tăng nguồn lực đầu tư.

C. Thực hiện chính sách hỗ trợ

D. Đầu tư môi trường đô thị.

**Câu 7. Đâu là chính sách giảm nghèo trọng điểm ?**

A. Chính sách vay vốn. B. Đầu tư vào giáo dục.

C. Đầu tư vào cơ sở vật chất. D. Xuất khẩu lao động.

**Câu 8. Mục tiêu tổng quát của nghị quyết giảm nghèo bền vững:**

A. Cải thiện cuộc sống nhân dân, tăng trưởng kinh tế, tạo điều kiện cho người dân vươn lên thoát nghèo.

B. Cải thiện kinh tế, tạo điều kiện cho người dân làm ăn.

C. Cải thiện cuộc sống nhân dân.

D. Tạo điều kiện cho người dân vươn lên thoát nghèo.

**Câu 9. Quận Long Biên hộ nghèo được hỗ trợ gì?**

A. Tặng suất ăn.

B. Hỗ trợ đồ gia dụng.

C. Miễn phí thuê nhà.

D. 100% tiền đóng theo mức chuẩn hộ nghèo khi tham gia BHXH.

**Câu 10. Những thị trường xuất khẩu lao động tốt ?**

A. Ai Cập B. Triều Tiên C. Đông ti mo D. Nhật Bản

**Câu 11. Xóa đói giảm nghèo là công việc của:**

A. Nhân dân. B. Toàn xã hội.

C. Đảng và Nhà nước. D. chủ nghĩa Mác-Lê nin.

**Câu 12. Xóa đói giảm nghèo là:**

A. Nhiệm vụ lâu dài.

B. Nhiệm vụ quan trọng.

C. Nhiệm vụ cần thiết.

D. Nhiệm vụ cơ bản lâu dài, vừa là nhiệm vụ trọng tâm trước mắt.

**Câu 13. Tại sao phải đầu tư vào cơ sở vật chất, hạ tầng ?**

A. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó tiếp cận với thị trường lớn.

B. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó đi lại.

C. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó giao tiếp.

D. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó vận chuyển.

**Câu 14. Mục tiêu cụ thể của nghị quyết giảm nghèo bền vững?**

A. Tăng thu nhập của người nghèo, giảm tỉ lệ hộ nghèo.

B. Tăng thu nhập của người nghèo lên 5%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 5-6%.

C. Tăng thu nhập của người nghèo lên 100%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 90-100

D. Tăng thu nhập của người nghèo lên 3.5%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 1-1.5%.

**Câu 15. Theo quan điểm của Nhà nước, thế nào là nghèo?**

A. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư chỉ có điều kiện thỏa mãn một. phần nhu cầu tối thiểu của cuộc sống và có mức sống thấp hơn mức trung bình.

B. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư chỉ có điều kiện thỏa mãn một phần nhu cầu tối thiểu của cuộc sống.

C. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư có mức sống thấp hơn mức trung bình.

D. Nghèo là một thuật ngữ chỉ một bộ phận dân cư không có tiền.

**Câu 16. Nghị quyết nào sau đây đẩy mạnh mục tiêu giảm nghèo bền vững**

A. 70/2015/QH13.

B. 76/2022/QH1.

C. 73/2022/QH22.

D. 76/2014/QH13.

**Câu 17. Những tác động của đói nghèo ảnh hưởng đến vấn đề gì của xã hội ?**

A. Môi trường. B. Đất đai

C. An ninh, trật tự xã hội. D. Khí hậu.

**Câu 18. Theo quan điểm của Nhà nước, thế nào là đói?**

A. Đói là tình trạng những dân cư nghèo có mức sống dưới mức tối thiểu và thu nhập không đủ đảm bảo nhu cầu về vật chất cần chi tiêu trong cuộc sống.

B. Đói là tình trạng những dân cư nghèo có mức sống dưới mức tối thiểu.

C. Đói là tình trạng những dân cư không có tiền mua đồ.

D. Đói là tình trạng những dân cư nghèo không đủ đảm bảo nhu cầu về vật chất cần chi tiêu trong cuộc sống.

**Câu 19. Tác dụng của chính sách vay vốn là gì?**

A. Vay vốn sẽ giúp người dân lập nghiệp, phát triển kinh tế dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn, kĩ thuật nâng cao năng lực sản xuất.

B. Vay vốn sẽ giúp người dân chống đói.

C. Vay vốn sẽ giúp người dân học tập.

D. Vay vốn sẽ giúp người dân có tiền xây nhà.

**Câu 20. Tác dụng của chính sách đầu tư vào giáo dục và đào tạo nghề?**

A. **Tạo điều kiện học tập.**

B. Nâng cao ý thức của người dân.

C. **Khai thác bản lĩnh của người dân.**

D. **Giúp thay đổi nhận thức của người dân giúp người dân tự nâng cao thế mạnh của mình.**

**PHẦN II, TỰ LUẬN ( 5 điểm)**

**Câu 1 *(2,5 điểm):***Thế nào là đói và nghèo? Hiện nay, đất nước ta còn những vùng nào thuộc tình trạng đói nghèo?

**Câu 2 (2,5 điểm)**

Đảng và Nhà nước đã có những biện pháp gì giúp giảm tình trạng xóa đói giảm nghèo? Theo em, chính sách ấy giúp đỡ địa phương em như thế nào?

**Mã đề 104**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

**Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái trước mỗi câu trả lời đúng**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2023 - 2024** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 8**  ***Thời gian: 45 phút***  ***Ngày kiểm tra: 20/12/2023*** |

**Câu 1. Tác dụng của chính sách vay vốn là gì?**

A. Vay vốn sẽ giúp người dân lập nghiệp, phát triển kinh tế dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn, kĩ thuật nâng cao năng lực sản xuất

B. Vay vốn sẽ giúp người dân học tập

C. Vay vốn sẽ giúp người dân có tiền xây nhà

D. Vay vốn sẽ giúp người dân chống đói

**Câu 2. Mục tiêu tổng quát của nghị quyết giảm nghèo bền vững:**

A. Cải thiện cuộc sống nhân dân

B. Cải thiện cuộc sống nhân dân, tăng trưởng kinh tế, tạo điều kiện cho người dân vươn lên thoát nghèo

C. Tạo điều kiện cho người dân vươn lên thoát nghèo

D. Cải thiện kinh tế, tạo điều kiện cho người dân làm ăn

**Câu 3. Quận Long Biên hộ nghèo được hỗ trợ gì?**

A. Hỗ trợ đồ gia dụng

B. Miễn phí thuê nhà

C. Tặng suất ăn

D. 100% tiền đóng theo mức chuẩn hộ nghèo khi tham gia BHXH

**Câu 4. Theo em, tỉ lệ hộ nghèo cả nước ta đang là bao nhiêu?**

A. 2.8 nghìn hộ nghèo B. 1.9 triệu hộ nghèo

C. 100 triệu hộ nghèo D. 300 hộ nghèo

**Câu 5. Mục tiêu nào không nằm trong Nghị quyết 76/2014/QH13**

A. Tăng nguồn vốn đầu tư tín dụng

B. Đầu tư vào cơ sở vật chất

C. Thực hiện chính sách hỗ trợ đối với từng địa bàn

D. Tặng quà cho người dân.

**Câu 6. Theo quan điểm của Nhà nước, thế nào là nghèo?**

A. Nghèo là một thuật ngữ chỉ 1 bộ phận dân cư có mức sống thấp hơn mức trung bình

B. Nghèo là một thuật ngữ chỉ 1 bộ phận dân cư chỉ có điều kiện thỏa mãn một phần nhu cầu tối thiểu của cuộc sống và có mức sống thấp hơn mức trung bình

C. Nghèo là một thuật ngữ chỉ 1 bộ phận dân cư chỉ có điều kiện thỏa mãn một phần nhu cầu tối thiểu của cuộc sống

D. Nghèo là một thuật ngữ chỉ 1 bộ phận dân cư không có tiền

**Câu 7. Các biện pháp nào sau đây giúp giảm tình trạng đói nghèo:**

A. Xuất khẩu lương thực B. Chính sách vay vốn

C. Lao động trong nước D. Tăng cường hỗ trợ

**Câu 8. Mục tiêu cụ thể của nghị quyết giảm nghèo bền vững**

A. Tăng thu nhập của người nghèo lên 3.5%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 1-1.5%

B. Tăng thu nhập của người nghèo, giảm tỉ lệ hộ nghèo

C. Tăng thu nhập của người nghèo lên 5%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 5-6%

D. Tăng thu nhập của người nghèo lên 100%, giảm tỉ lệ hộ nghèo từ 90-100%

**Câu 9. Xóa đói giảm nghèo là:**

A. Nhiệm vụ quan trọng

B. Nhiệm vụ cơ bản lâu dài, vừa là nhiệm vụ trọng tâm trước mắt

C. Nhiệm vụ lâu dài

D. Nhiệm vụ cần thiết

**Câu 10. Nghị quyết nào sau đây đẩy mạnh mục tiêu giảm nghèo bền vững**

A. 73/2022/QH22

B. 70/2015/QH13

C. 76/2022/QH1

D. 76/2014/QH13

**Câu 11. Xóa đói giảm nghèo là công việc của:**

A. Chủ nghĩa Mác-Lê nin B. Toàn xã hội

C. Đảng và Nhà nước D. Nhân dân

**Câu 12. Những tác động của đói nghèo ảnh hưởng đến vấn đề gì của xã hội ?**

A. Môi trường B. Khí hậu

C. An ninh, trật tự xã hội D. Đất đai

**Câu 13. Đâu là chính sách giảm nghèo trọng điểm ?**

A. Xuất khẩu lao động B. Đầu tư vào giáo dục

C. Đầu tư vào cơ sở vật chất D. Chính sách vay vốn

**Câu 14. Tháng cao điểm Vì người nghèo là tháng nào trong năm ?**

A. **Tháng 5,6** B. **Tháng 1,2** C. **Tháng 3,4** D. **Tháng 10,11**

**Câu 15. Tại sao phải đầu tư vào cơ sở vật chất, hạ tầng**

A. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó tiếp cận với thị trường lớn

B. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó vận chuyển

C. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó đi lại

D. Vì giao thông bất tiện khiến người dân khó giao tiếp

**Câu 16. Tác dụng của chính sách đầu tư vào giáo dục và đào tạo nghề?**

A. Nâng cao ý thức của người dân

B. **Tạo điều kiện học tập**

C. **Giúp thay đổi nhận thức của người dân giúp người dân tự nâng cao thế mạnh của mình**

D. **Khai thác bản lĩnh của người dân**

**Câu 17. Theo quan điểm của Nhà nước, thế nào là đói?**

A. Đói là tình trạng những dân cư không có tiền mua đồ

B. Đói là tình trạng những dân cư nghèo không đủ đảm bảo nhu cầu về vật chất cần chi tiêu trong cuộc sống

C. Đói là tình trạng những dân cư nghèo có mức sống dưới mức tối thiểu và thu nhập không đủ đảm bảo nhu cầu về vật chất cần chi tiêu trong cuộc sống

D. Đói là tình trạng những dân cư nghèo có mức sống dưới mức tối thiểu

**Câu 18. Nội dung của Nghị quyết 76/2014/QH13?**

A. Tăng nguồn vốn đầu tư tín dụng, đầu tư vào cơ sở vật chất

B. Thực hiện chính sách hỗ trợ

C. Tăng nguồn lực đầu tư

D. Đầu tư môi trường đô thị.

**Câu 19. Đâu là chính sách giảm nghèo bền vững?**

A. Đầu tư vào giáo dục B. Chính sách vay vốn

C. Xuất khẩu lao động D. Đầu tư vào cơ sở vật chất

**Câu 20. Những thị trường xuất khẩu lao động tốt ?**

A. Đông ti mo B. Triều Tiên C. Nhật Bản D. Ai Cập

**PHẦN II, TỰ LUẬN ( 5 điểm)**

**Câu 1 (2,5 điểm):** Thế nào là đói và nghèo? Theo em, những địa phương nào thuộc tình trạng đói và nghèo.

**Câu 2 (2,5 điểm)**

Đảng và Nhà nước đã có những biện pháp gì giúp giảm tình trạng xóa đói giảm nghèo? Theo em, chính sách ấy giúp đỡ địa phương em như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS BỒ ĐỀ**  **NĂM HỌC 2023 - 2024** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ 1**  **Môn: Giáo dục địa phương – Lớp 8** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm/20 câu):Mỗi câu đúng được 0,25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ĐỀ 101 | | | | | | | | | | |
| Câu | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| Đáp án | A | B | C | C | B | D | D | C | A | A |
| Câu | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| Đáp án | B | C | B | D | C | B | B | A | C | B |

ĐỀ 102

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| Đáp án | A | D | C | C | B | A | B | D | B | C |
| Câu | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| Đáp án | B | B | B | B | C | D | C | A | D | A |

ĐỀ 103

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| Đáp án | D | B | A | B | C | D | D | A | D | D |
| Câu | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| Đáp án | B | D | A | D | A | D | C | A | A | D |

ĐỀ 104

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* | *7* | *8* | *9* | *10* |
| Đáp án | A | B | D | B | A | B | B | A | B | D |
| Câu | *11* | *12* | *13* | *14* | *15* | *16* | *17* | *18* | *19* | *20* |
| Đáp án | B | D | A | D | A | C | C | A | B | C |

**II. Tự luận: 5,0 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung | Thang điểm |
| 1 | ***a. Thế nào là đói và nghèo:***  **-** Nghèo là một thuật ngữ chỉ 1 bộ phận dân cư chỉ có điều kiện thỏa mãn một phần nhu cầu tối thiểu của cuộc sống và có mức sống thấp hơn mức trung bình  - Đói là tình trạng những dân cư nghèo có mức sống dưới mức tối thiểu và thu nhập không đủ đảm bảo nhu cầu về vật chất cần chi tiêu trong cuộc sống  **b, Những địa phương thuộc tình trạng đói nghèo:**  - HS nêu được địa điểm miền núi vùng sâu vùng xa, các dân tộc thiểu số (Xã Mô Rai, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum, tỉnh Lạng Sơn, Huyện Quảng Bà,..) | 1 đ  1 đ  0,5 đ |
| 2  (2,5đ) | **- Đảng và Nhà nước có biện pháp giúp dân giảm đói nghèo:**  + Xuất khẩu lao động  + Chính sách vay vốn  + Đầu tư vào giáo dục và đào tạo nghề  +Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng giao thông  **- HS nêu được sự thay đổi của địa phương khi áp dụng những chính sách đó:**  + Giúp địa phương trở nên giàu đẹp, khang trang,.. | 0,5  0,5  0,5  0.5  0.5 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT TỔ TRƯỞNG NTCM GV RA ĐỀ**  **Đỗ Thị Phương Mai Lê Thị Yến Trần Hương Nhi** | ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I- LỊch sỬ9  Năm hỌc 2020 – 2021  Tiết theo PPCT: Tiết 9  Thời gian làm bài: 45’  Ngày kiểm tra: 3 /11/2021 |  | **Mã đề thi 132** |